TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/LĐ-ST
Ngày: 08 - 8- 2017
"V/v tranh chấp bồi thường bảo hiểm thất nghiệp"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC-TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng .

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Hồng Điều -Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Nguyễn Anh Thư- Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Bến Lức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2017/TLST-LĐ ngày 21 tháng 02 năm 2017 về việc tranh chấp "tranh chấp bồi thường bảo hiểm thất nghiệp "theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/QĐXXST-LĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2017/QĐST-LĐ giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Long An

Bị đơn: Công ty cổ phần B

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp 6A, xã M, huyện N, tỉnh Long an .

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông D , sinh năm : 1963

*Người đại diện hợp pháp theo pháp ủy quyền của ông D: Ông C, sinh năm :*1960.

Địa chỉ cư trú : Ấp 6, xã M, huyện N, tỉnh Long An (Văn bản ủy quyền ngày 11/5/2017).

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/02/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Anh A trình bày như sau:

Anh A được Công ty cổ phần B ký kết hợp đồng lao động ngày 01/5/2007, theo thỏa thuận, công việc anh A phải làm: công nhân nấu đường . Hợp đồng lao động không

xác định thời hạn. Thời gian làm việc theo ca. Ngày trả lương là ngày 07 tây (dương lịch) hàng tháng.

Ngày 05/9/ 2016, anh A làm đơn xin nghỉ việc.

Ngày 19/10/2016, Công ty ra quyết định số 44/QĐ/HC - NS.NVL chấm dứt hợp đồng lao động với anh A kể từ ngày 20/10/2016.

Trong thời gian 3 tháng anh A có tới Công ty cổ phần B yêu cầu chốt sổ bảo hiểm xã hội cho anh A để anh A hưởng trơ cấp thất nghiệp nhưng Công ty vẫn không thực hiện .

Đến tháng 5/2017 anh A mới nhận được sổ bảo hiểm, anh A đem sổ bảo hiểm đi đăng ký để hưởng trợ cấp thất nghiệp thì được trả lời thời hạn đăng ký của ông A đã hết nên ông A không được trợ cấp thất nghiệp.

Việc ông không nhận được trơ cấp thất nghiệp hoàn toàn do lỗi của Công ty nên anh A yêu cầu Tòa án buộc Công ty phải thánh toán tiền bảo hiểm thất ngiệp là 7 tháng với số tiền là 19.472.964đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh C, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn Công ty cổ phần B trình bày:

Ngày 01/5/2007, công ty có ký kết hợp đồng lao động với Anh A là đúng, công việc phải làm là công nhân nấu đường . Hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Thời gian làm việc theo ca ,trả lương là ngày 07 của tháng tiếp theo.

Ngày 05/9/2007 anh A có đơn xin nghỉ việc, sau 45 ngày kể từ ngày gửi đơn, Giám đốc nhà máy ban hành quyết định số 44/QĐ/HC&NS.B ngày 19/10/2016 chấm dứt hợp đồng lao động đối với A. Do tình hình sản xuất kinh doanh đang gặp khó khăn, nợ bảo hiểm xã hội đến nay Công ty vẫn chưa chốt sổ cho công nhân..

Việc anh A yêu cầu bồi thường tiền bảo hiểm thất nghiệp Công ty không đồng ý với lý do sau: Về tiền trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp thì thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp vẫn còn được ghi nhận trong sổ bảo hiểm xã hội . Anh A vẫn còn cơ hội để nhận trợ cấp thất nghiệp khi tiếp tục làm việc và tham gia bảo hiểm ở các doanh nghiệp khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự không thoả thuận được toàn bộ nội dung vụ án, cam kết ngoài những chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, thì không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác tại thời điểm hiện tại cho đến khi Tòa án xét xử các cấp. Đồng thời, cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm những người khác tham gia tố tụng trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa sơ thẩm phát biểu quan điểm: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án lao động, thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ án dân sự và kiểm sát trực tiếp tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức xác định Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Anh A khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần B bồi thường tiền trợ cấp thất nghiệp. Nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là " tranh chấp về bồi thường thiệt hại trợ cấp thấp nghiệp " vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 32, Điểm c, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần B phải bồi thường thiệt hại do không thực hiện đúng hợp đồng lao đồng, căn cứ Khoản 3 Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định Công ty cổ phần B là bị đơn trong vụ kiện.

Về nội dung tranh chấp:

[1] Ngày 01/5/2007 anh A được Công ty cổ phần B ký hợp hợp đồng không thời hạn làm việc tại công ty với công việc : công nhân nấu đường, anh A làm đúng vị trí, công việc của mình. Anh A làm việc tại Công Ty đến ngày 5/9/2016 thì có đơn xin nghỉ việc , và Công ty cổ phần B đã ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh A ngày 19/10/2016.

[2] Tại sổ bảo hiểm số 4804019031 tên A ngày kết sổ là ngày 09/5/2017, thì thời gian kết thức tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng là 7 năm 10 tháng.

[3] Trong quá trình làm việc tại phiên tòa anh C thừa nhận do tình hình sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn, nợ tiền bảo hiểm xã hội đến ngày 9/5/2017 mới chốt được sổ bảo hiểm .

[4] Tại công văn số 1312/BHXH-TTKT ngày 12/6/2017 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thể hiện : " căn cứ vào hồ sơ quản lý, ngày 26/4/2017, Công ty cổ phần B, có công văn số 07/CV.B gửi BHXH tỉnh Long An , đề nghị nộp tiền để chốt sổ BHXH cho 58 trường hợp người lao động nghỉ việc(trong đó có ông A) . Theo đó BHXH tỉnh Long An đã chốt sổ BHXH đối với ông Avào ngày 9/5/2017 , sổ BHXH của ông A được chốt thời gian tham gia BHXH,BHTN đến hết tháng 10/2016 và được Công ty cổ phần B nhận ngày 11/5/2017 .việc chậm chốt sổ BHXH cho người lao động là Công ty cổ phần B thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm đóng BHXH, BHTN theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc."

[5] Theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Việc làm năm 2013 thì "*Trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc, người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp tại trung tâm dịch vụ việc làm*". Anh A nghỉ việc từ 19/10/2016 nhưng đến ngày 09/5/2017 Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An mới chốt sổ BHXH cho Anh A với lý do Công ty cổ phần B chậm đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Như vậy từ khi chấm dứt hợp đồng lao động đến khi nhận sổ BHXH vào ngày 11/5/2017 đã quá thời hạn 3 tháng để anh A nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp dẫn đến việc anh A không được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định pháp luật. Việc anh A không được hưởng trợ cấp thất nghiệp là hoàn toàn do lỗi của Công ty đã không đóng

bảo hiểm xã hội cho anh A đầy đủ và kịp thời. Do đó cần buộc Công ty phải bồi thường thiệt hại đối với mức trợ cấp thất nghiệp mà anh A đáng ra được hưởng.

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng của anh ông Alà 7 năm 10 tháng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật Việc làm 2013 thì thời gian hưởng mức trợ cấp thất nghiệp của anh A là 07 tháng. Mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp của 06 tháng liền kề trước khi thất nghiệp của anh A là 4.636.420đồng. Như vậy tiền hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông Khanh là: 4.636.420 đồng x 60% x 7tháng =19.472.964đ.

[6] Án phí lao động sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty cổ phần B phải nộp 584,188đ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 32, Điểm c, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 36 BLLĐ 2012; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh A đối với Công ty cổ phần B .

2.Buộc Công ty cổ phần B phải bồi thường cho Anh A số tiền 19.472.964đ (Mười chín triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm sáu mươi bốn đồng)

Kể từ ngày Anh A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng Công ty cổ phần B còn chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí lao động sơ thẩm: Công ty cổ phần B phải chịu 584.188đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An
-VKSND huyện Bến Lức;
-- Các đương sự; Lưu HS, án văn
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

”.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An
-VKSND huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An.
-VKSND huyện Bến Lức.
-THA huyện Bến Lức.
-Các đương sự.
-Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Huỳnh Thị Hồng Vân